TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 27/04/2017
V/v tranh chấp xin ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Trúc Phương

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Thành

Bà Nguyễn Thị Ngọc Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Nguyệt Quỳnh Nhi - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp: Không tham gia phiên tòa.

Vào ngày 27 tháng 4 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 49/2014/TLST-HNGĐ ngày 24/11/2014 về tranh chấp xin ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 23/2016/QĐXX-ST ngày 25 tháng 8 năm 2016, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Phan Thị P, sinh ngày 02/7/1986;

Địa chỉ: Ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

2. Bị đơn: Anh Kuo Chao W, sinh ngày 31/7/1976; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Trung Quốc (Đài Loan);

Địa chỉ: Lộ V, khóm 017, phường P, trấn L, huyện C, Đài Loan.

(Chị Phan Thị P có mặt, anh Kuo Chao W vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Chị Phan Thị P kết hôn với anh Kuo Chao W có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp cấp Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn Số 195, Quyển 01/2013 ngày 01/7/2013. Sau khi kết hôn, chị P và anh Kuo Chao W có chung sống với nhau được khoảng 10 ngày. Sau đó, anh Kuo Chao

W về Đài Loan, chị Phấn sống tại Việt Nam. Anh Kuo Chao W có sang Việt Nam làm thủ tục bảo lãnh chị P sang Đài Loan được ba lần, mỗi lần anh chị sống với nhau từ 05 ngày đến 10 ngày. Chị P và anh Kuo Chao W thỉnh thoảng liên lạc với nhau bằng điện thoại, vì bất đồng ngôn ngữ nên vợ chồng cũng không nói chuyện với nhau được nhiều. Anh Kuo Chao W làm thủ tục bảo lãnh chị P sang Đài Loan chung sống, nhưng nhiều lần chị P phỏng vấn không đạt nên anh Kuo Chao W bỏ về Đài Loan và không còn liên lạc với chị P từ tháng 5/2014 cho đến nay. Nay tình cảm vợ chồng không còn nên chị P yêu cầu được ly hôn với anh Kuo Chao W.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không có.

Đối với anh Kuo Chao W đã được Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp thực hiện việc ủy thác tư pháp đến cơ quan có thẩm quyền Đài Loan để tống đạt các giấy tờ liên quan cho anh Kuo Chao W theo quy định của pháp luật Việt Nam. Nhưng đến nay, anh Kuo Chao W vẫn không có văn bản ý kiến gởi cho Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Chị Phan Thị P kết hôn với anh Kuo Chao W có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn Số 195, Quyển 01/2013 ngày 01/7/2013 là phù hợp với quy định tại Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình Việt Nam.

Theo quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 470 của Bộ luật tố tụng dân sự nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam, thì việc ly hôn giữa công dân Việt Nam và người nước ngoài thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án Việt Nam; Căn cứ quy định tại Điều 127 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thì vụ án ly hôn này được áp dụng pháp luật Việt Nam để giải quyết.

Xét yêu cầu của chị Phan Thị P xin được ly hôn với anh Kuo Chao W. Hội đồng xét xử xét thấy: Sau khi kết hôn, vợ chồng cùng chung sống với nhau tại Việt Nam được khoảng 10 ngày thì anh Kuo Chao W trở về Đài Loan sau đó

qua lại Việt Nam 03 lần để làm thủ tục cho chị P sang Đài Loan nhưng do nhiều lần phỏng vấn không đạt, mặt khác do bất đồng ngôn ngữ nên từ tháng 5/2014 cho đến nay hai bên không liên lạc nữa. Xét vì: hiện tại tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt nên căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình Việt Nam, chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Phan Thị P đối với anh Kuo Chao W là phù hợp.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với anh Kuo Chao W đã được Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp thực hiện việc ủy thác tư pháp đến cơ quan có thẩm quyền Đài Loan để tống đạt các giấy tờ liên quan cho anh Kuo Chao W. Nhưng đến nay, anh Kuo Chao W không có văn bản ý kiến gởi cho Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp và vắng mặt tại phiên tòa. Nên căn cứ Khoản 5 Điều 477 Bộ luật tố tụng dân sự của Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt anh Kuo Chao W.

Về án phí sơ thẩm: Chị Phan Thị P phải chịu tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 của Bộ Luật tố tụng dân sự của Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56 và Điều 127 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Khoản 4 Điều 147, Điểm d Khoản 1 Điều 469, Điểm b Khoản 1 Điều 470, Khoản 5 Điều 477 và Điều 479 Bộ luật tố tụng dân sự của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; Điều 27 Pháp lệnh số 10 ngày 27/02/2009 của Ủy ban thường vụ Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu của chị Phan Thị P.

- Chị Phan Thị P được ly hôn với anh Kuo Chao W.

- Về án phí: Chị Phan Thị P phải chịu 200.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 200.000 đồng theo Biên lai số 13234 ngày 24/11/2014 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn được quyền kháng cáo bản án này lên Toà án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh trong thời hạn 12 tháng, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND Tỉnh ĐT;
- Cục THADS Tỉnh;
- Phòng KTNV-THA TA Tỉnh;
- Các đương sự;
- Lưu: HSVA, VT(N).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên Tòa

Lê Thị Trúc Phương

Các Hội thẩm nhân dân	Thẩm phán - Chủ tọa phiên Tòa
Nguyễn Thị Ngọc Thủy - Đặng Thị Bé	**Lê Thị Trúc Phương**